TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2024/HS-ST
Ngày 21 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Nguyên; Ông Huỳnh Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trương Phi – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Ông Lê Tùng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 24/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 31/5/2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Minh T, sinh năm 1994 tại thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: số A, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Minh T1 (chết) và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: ngày 24/01/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 20/02/2017 nhưng chưa nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Về nhân thân: ngày 17/01/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 14 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 04/01/2021. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L từ ngày 09/02/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1987 tại thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: số I, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N (chết) và bà Cao Thị Ổ; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: ngày 16/9/2008, bị Tòa án nhân

dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 10 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2009 nhưng chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và chưa liên đới nộp 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L từ ngày 09/02/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Huỳnh Ngọc C1, sinh năm 1974. Nơi cư trú: tổ H, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/02/2024, Phạm Minh T rủ Nguyễn Hoàng A đi tìm tài sản lấy trộm, thì Hoàng A đồng ý. Thực hiện ý định này, T mang theo 02 chìa khoá số 17 để vào túi quần và giao xe đạp cho Hoàng A điều khiển chở T đến khu vực phường M, thành phố L tìm tài sản lấy trộm. Khi đến Cửa hàng T4 - Máy văn phòng Khang T2 (gọi tắt là Cửa hàng K) ở số C, đường H, tổ F, khóm Đ, phường M của ông Nguyễn Thành P thì T kêu Hoàng A dừng xe đậu cách cửa hàng khoảng 5m để cảnh giới, còn T dùng chìa khoá số 17 bẻ ổ khoá cửa vào bên trong lấy trộm 01 balô hiệu Honda Angimex, màu đỏ - đen của anh Huỳnh Ngọc C1 để trên bàn máy vi tính phía bên trái cửa hàng. Sau đó, T ôm balô này lên xe đạp cho Hoàng A chở về nhà T ở số 140/3, khóm Đ, phường M, thành phố L. Tại đây, T và Hoàng A mở balô ra xem thấy bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Acer Aspire E1-431 màu đen, 01 cục sạc máy tính. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, Hoàng A điều khiển xe đạp chở T trở lại Cửa hàng K để T vào trong tiếp tục lấy trộm 01 balô hiệu Argus, màu xám - đen, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Itel Value 100 màu đen, 01 đồng hồ kim đo vạn năng hiệu Samwa màu đen, 01 máy vặn vít hiệu My Hand màu xanh, 01 đèn pin sạc màu đen, 03 vít bake dài từ 20cm đến 40cm, 02 vít đầu khóa 5.5mm dài 40cm, 03 cây kìm mỏ nhọn và 644.000 đồng của anh Huỳnh Ngọc C1. Sau đó, T ôm balô này lên xe đạp cho Hoàng A chở đến đường L nối dài, khóm Đ, phường M thì bị lực lượng tuần tra của Công an tỉnh A mời về Công an phường M làm việc. Tại Công an phường T và Hoàng A đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản. Vật chứng và tài sản nêu trên bị thu giữ cùng 01 đoạn video thu giữ tại Văn phòng khóm Đ, phường M ghi lại diễn biến sự việc trước Cửa hàng K.

Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L, xác định: 01 máy tính xách tay hiệu Acer Aspire E1-431 màu đen, có cục sạc, trị giá 2.250.000 đồng; 01 balô hiệu Honda Angimex, màu đỏ - đen, trị giá 60.000 đồng; 01 balô hiệu Argus, màu xám - đen, trị giá 60.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Itel

Value 100, màu đen, trị giá 100.000 đồng; 01 đồng hồ kim đo vạn năng hiệu Samwa màu đen, trị giá 75.000 đồng; 01 máy vặn vít hiệu My Hand màu xanh, trị giá 335.000 đồng; 01 đèn pin sạc màu đen, trị giá 36.000 đồng; 01 vít bake dài 40cm màu đỏ - đen, trị giá 14.000 đồng; 01 vít bake dài 30cm màu đỏ - đen, trị giá 12.000 đồng; 01 vít bake dài 20cm màu xanh, trị giá 6.000 đồng; 01 vít đầu khóa 5.5mm, dài 40cm, màu đỏ - đen, trị giá 25.000 đồng; 01 vít đầu khóa 5.5mm, dài 40cm, màu đỏ - xanh, trị giá 25.000 đồng; 01 cây kìm mỏ nhọn hiệu Asaka dài 20cm, màu đen, trị giá 24.000 đồng; 01 cây kìm mỏ nhọn dài 15cm, màu đỏ, trị giá 16.000 đồng; 01 cây kìm mỏ nhọn dài 15cm, màu đen, trị giá 16.000 đồng. Tổng trị giá 3.054.000 đồng.

Cáo trạng số: 85/CT-VKSLX-HS ngày 22/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Hoàng A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử,

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 , Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản";

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu phát mãi sung ngân sách Nhà nước 01 xe đạp của bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên không xét đến.

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Hoàng A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi vừa qua.

Bị hại Huỳnh Ngọc C1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày việc mất trộm tài sản như nội dung Cáo trạng, anh C1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, người tham gia tố tụng không có ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra – Công an thành phố L đã tiến hành lấy lời khai, làm rõ các tình tiết trong vụ án, bị hại đã nhận lại tài sản nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 09/02/2024, bị cáo Phạm Minh T thừa nhận hành vi rủ bị cáo Nguyễn Hoàng A thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của ông Huỳnh Ngọc C1 tại Cửa hàng K, tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 3.054.000 đồng. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó, việc truy tố các bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Các bị cáo là người đã trưởng thành, khỏe mạnh, nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân. Các bị cáo thừa nhận và biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bằng việc lợi dụng thời gian rạng sáng, vắng người qua lại để lén lút lấy trộm tài sản của bị hại, điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật và bất chấp tất cả để chiếm đoạt tài sản. Trong vụ án này, bị cáo T là người rủ rê bị cáo Hoàng A và trực tiếp vào lấy trộm tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi của của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo Phạm Minh T có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Nguyễn Hoàng A có 01 tiền án vê tội "Cố ý gây thương tích". Các bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm được xem là chưa chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích và lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo đề nghị truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Huỳnh Ngọc C1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi bồi thường thêm về dân sự nên không xét đến.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên các vật chứng gồm: 01 xe đạp màu xám đã qua sử dụng, đây là tài sản của bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về các vấn đề khác: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Hoàng A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[1] Về hình phạt

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T3 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2024.

[2] Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe đạp màu xám đã qua sử dụng (Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp.L và Chi cục Thi hành án dân sự Tp.L).

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

(Giải thích Điều 26 Luật Thi hành án dân sự)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND Tp.L;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.L;
- Nhà tạm giữ Công an Tp.L;
- Người tham gia tố tụng trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam